TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/DS-ST
Ngày: 21/02/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hiền
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Tấn Quang
2. Bà Nguyễn Thị Liên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đài Trang, Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Chung Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 544/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST- DS ngày 15 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2024/QĐST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A; Trụ sở: đường B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Ngô Thanh C, sinh năm 1979; Địa chỉ: Lầu 8, tòa nhà ACB Tower, số đường E, phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 40/UQ-QLN.24 ngày 16/01/2024).

Bị đơn: Bà Võ Ngọc Hạ Q, sinh năm 1975; Địa chỉ: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện đề ngày 08/9/2023 và quá trình tố tụng, nguyên đơn Ngân hàng A có ông Ngô Thanh C đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 04/10/2021, bà Võ Ngọc Hạ Q có ký kết giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân gồm 03 thẻ như sau : thẻ số 1 : thẻ Visa Signature số 4365999000314025 ; thẻ số 2 : thẻ Visa Platinum số 4365991000955147 và thẻ số 3 : thẻ Visa Gold số 4791392552120814 với Ngân hàng A - Chi nhánh Tân Bình - Phòng giao dịch Võ Thành Trang (sau đây viết tắt là Ngân hàng), hạn mức của cả 03 (ba) thẻ : 100.000.000 đồng, thời hạn vay 03 năm, lãi suất trong hạn : 32%/năm, lãi suất quá hạn : 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay tiêu

dùng cá nhân, hình thức tín chấp. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Q đã không thanh toán đầy đủ cho ngân hàng theo thông báo giao dịch hàng tháng. Ngày 09/03/2023 ngân hàng đã chuyển khoản nợ thẻ của bà Q sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn. Ngày 21/8/2023, ngân hàng ra thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng 03 (ba) thẻ tín dụng nêu trên. Tính đến ngày 21/02/2024 bà Qcòn nợ ngân hàng tổng số tiền 137.611.173 (Một trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm mười một nghìn một trăm bảy mươi ba) đồng. Trong đó: nợ gốc là : 101.197.638 đồng, nợ lãi: 36.413.535 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu một mình bà Q phải thanh toán số tiền còn nợ tổng cộng 137.611.173 đồng, yêu cầu thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Buộc bà Q có trách nhiệm thanh toán khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 22/02/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo mức lãi suất nợ quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân gồm 03 thẻ như sau : thẻ Visa Signature số 4365999000314025 ; thẻ Visa Platinum số 4365991000955147 và thẻ Visa Gold số 4791392552120814 ngày 04/10/2021 và bản điều khoản điều kiện sử dụng thẻ.

Bị đơn bà Võ Ngọc Hạ Q vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn Ngân hàng A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết:

Buộc bà Qphải thanh toán số tiền còn nợ tổng cộng 137.611.173 đồng, yêu cầu thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bà Qcó trách nhiệm thanh toán khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 22/02/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất nợ quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân gồm 03 thẻ như sau : thẻ Visa Signature số 4365999000314025 ; thẻ Visa Platinum số 4365991000955147 và thẻ Visa Gold số 4791392552120814 ngày 04/10/2021 và bản điều khoản điều kiện sử dụng thẻ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật :

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đều đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng: quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo kết quả xác minh của Công an Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Võ Ngọc Hạ Q có hộ khẩu thường trú tại đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhà đã bán và không còn cư trú tại địa chỉ trên từ năm 2018 đến nay. Hiện cư trú ở đâu không rõ. Như vậy, địa chỉ đường X, phường Y,

quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh là địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của bà Võ Ngọc Hạ Q nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 và hướng dẫn tại Điều 5 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn đến tòa để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Ngày 31/01/2024 Tòa án triệu tập hợp lệ các đương sự đến để tham gia xét xử nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã ra quyết định hoãn phiên tòa đồng thời thông báo cho các đương sự sẽ mở lại phiên tòa vào ngày 21/02/2024 nhưng bị đơn vẫn không đến tham gia phiên tòa mà không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 207; khoản 1, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án lập biên bản ghi nhận về việc không tiến hành hòa giải được và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về việc tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Trong vụ án này Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ bằng hình thức xác minh nơi cư trú của bị đơn. Theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự và hướng dẫn tại khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 01-8-2012 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao, trường hợp này Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phải tham gia phiên tòa theo quy định

[2] Về nội dung:

Xét giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân ngày 04/10/2021 cùng bản các điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của ngân hàng ACB giữa ngân hàng và bà Qlà hoàn toàn tự nguyện, được lập thành văn bản có chữ ký của các bên, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 98 của Luật các tổ chức tìn dụng năm 2010 nên đã phát sinh quyền và nghĩa vụ pháp lý ràng buộc trách nhiệm buộc các bên phải thực hiện.

Căn cứ hợp đồng giao kết giữa các bên, sự thừa nhận và không phản đối của các bên đương sự theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 có cơ sở xác định ngày 04/10/2021 bà Qđược ngân hàng cấp 03 (ba) thẻ như sau : thẻ số 1 : thẻ Visa Signature số 4365999000314025 ; thẻ số 2 : thẻ Visa Platinum số 4365991000955147 và thẻ số 3 : thẻ Visa Gold số 4791392552120814 với thời hạn vay và lãi suất như đại diện nguyên đơn trình bày. Trong quá trình sử dụng thẻ, bà Qkhông thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng theo các thông báo giao dịch hàng tháng, thuộc trường hợp Ngân hàng được quyền chấm dứt sử dụng thẻ và chuyển nợ quá hạn. Nhận thấy, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày 21/02/2024, bà Qcòn nợ tổng số tiền 137.611.173 (Một trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm mười một nghìn một trăm bảy mươi ba) đồng. Trong đó: nợ gốc là : 101.197.638 đồng, nợ lãi: 36.413.535 đồng.

Việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền 137.611.173 đồng và tiền lãi tiếp tục tính từ ngày 22/02/2024 cho đến khi bị đơn thanh

toán dứt nợ vay theo mức lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân gồm 03 thẻ như sau : thẻ số 1 : thẻ Visa Signature số 4365999000314025 ; thẻ số 2 : thẻ Visa Platinum số 4365991000955147 và thẻ số 3 : thẻ Visa Gold số 4791392552120814 ngày 04/10/2021 và bản điều khoản điều kiện sử dụng thẻ là phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 và Khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên được chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn lại tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 207 ; Khoản 1, Khoản 2 Điều 227; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 và Khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95; Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 8; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng A:

1.1. Buộc bà Võ Ngọc Hạ Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A số tiền nợ: 137.611.173 (Một trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm mười một nghìn một trăm bảy mươi ba) đồng. Trong đó: nợ gốc là : 101.197.638 đồng, nợ lãi: 36.413.535 đồng.

Bà Võ Ngọc Hạ Q còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22/02/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo mức lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng dành cho khách hàng cá nhân gồm 03 (ba) thẻ như sau : thẻ Visa Signature số 4365999000314025 ; thẻ Visa Platinum số 4365991000955147 và thẻ Visa Gold số 4791392552120814 ngày 04/10/2021 và bản điều khoản điều kiện sử dụng thẻ.

Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

1.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Ngọc Hạ Q phải chịu 6.880.559 (Sáu triệu tám trăm tám mươi nghìn năm trăm năm mươi chín) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí 2.944.791 (Hai triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi mốt) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2023/0024048 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị theo luật định.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Thu Hiền